

Ngày 16/10/2018

NHÂN DANH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến, bà Phạm Hồng Thiêm.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2018/TLST-HS ngày 13/9/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2018/QĐXXST-HS ngày 03/10/2018 đối với:

*** *Bị cáo:* PHẠM ĐỨC C, sinh năm 1984**

Trú tại: Thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đức K và bà Bùi Thị V; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Lê Thị Minh N (đã ly hôn). Có 1 con sinh năm 2014.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 24/2013/HSST ngày 29/3/2013 Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt bị cáo 3 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Bản án số 62/2014/HSST ngày 05/11/2014 Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt bị cáo 3 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Cố ý gây thương tích”. Ngày 24/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị tam giữ, tam giam từ ngày 20/6/2018. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:**

Bà Bùi Thị V, sinh năm 1962 và ông Phạm Đức K, sinh năm 1960, đều trú tại thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình

(Bà V có mặt, ông K xin vắng mặt)

* **Người làm chứng:** - Ông Bùi Trường S, sinh năm 1950 và bà Quách Thị L, sinh năm 1950, đều trú tại khối 4, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sơn La;

- Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1987, trú tại thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. *(Những người làm chứng đều vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình với bố mẹ đẻ là ông Phạm Đức K và bà Bùi Thị V nên khoảng 15 giờ ngày 20/6/2018, Phạm Đức C đã lấy một con dao tự chế dài 55 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37 cm, cán dao bằng gỗ dài 18 cm tại phòng ngủ của C ở tầng hai của gia đình đi xuống tầng một. Khi xuống đến tầng một, C để con dao trên bàn làm việc của bà V rồi đi tìm bật lửa hút thuốc. Sau đó, C cầm con dao chém mạnh một nhát vào màn hình máy tính Samsung để trên bàn làm việc, rồi chém tiếp một nhát vào chiếc tivi Samsung để ở khu vực bàn uống nước tại phòng khách. Sau đó C đe ông K, bà V *“Hôm nay ông bà báo công an thì tôi chém chết ông bà luôn”*. Thấy C đe dọa nên không ai dám can ngăn, C dùng dao chém tiếp hai nhát vào tivi và một nhát vào màn hình máy tính. Hậu quả làm một chiếc tivi nhãn hiệu Samsung và một màn hình máy tính Samsung của ông K và bà V bị hư hỏng hoàn toàn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-ĐG ngày 25/6/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thái Thụy kết luận: *“1 tivi LED Samsung UA55MU6400 đã qua sử dụng, mua tháng 2/2018, giá tại thời điểm xâm hại 19.000.000 đồng; 1 màn hình máy tính để bàn nhãn hiệu Samsung, model S19D300NY đã qua sử dụng, mua năm 2016, giá tại thời điểm xâm hại 750.000 đồng. Tổng cộng: 19.750.000 đồng”*

Tại phiên tòa, Phạm Đức C khai nhận toàn bộ hành vi C đã thực hiện nêu trên. Bà V không yêu cầu C bồi thường thiệt hại. Bà đề nghị Tòa án giảm nhẹ dưới khung hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 12/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Phạm Đức C về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo C từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1 dao tự chế; Trả lại ông K, bà V 1 tivi Samsung và 1 màn hình máy tính Samsung.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng. Về mức hình phạt, bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo chỉ phạm vào khoản 1, mức hình phạt từ 6 tháng đến 3 năm tù, do bị cáo có hai tiền án nên rơi vào khoản 2, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt như vậy là nặng so với hành vi của bị cáo vì bị cáo đã thành khẩn khai nhận ăn năn hối cải, bị hại là mẹ bị cáo có mặt tại phiên tòa xin nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm được về với gia đình để chăm sóc bố đang nằm viện

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân, dùng dao chém hỏng hoàn toàn 1 tivi và 1 màn hình máy tính của ông K, bà V. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ gồm: Đơn trình báo và lời khai của ông K, bà V (bị hại); Biên bản xác định hiện trường và sơ đồ hiện trường; Bản kết luận định giá tài sản; Lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi phá hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hậu quả gây thiệt hại về tài sản trị giá 19.750.000 đồng cho ông K bà V.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có 2 tiền án chưa được xóa án tích, thuộc tình tiết tăng nặng định khung “*Tái phạm nguy hiểm*”.

[5] Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng mức hình phạt tương xứng để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Điều 178 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”

[6] Bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải, bị hại là mẹ đẻ bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Do bị cáo không có tài sản riêng, việc làm không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông K bà V không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: 1 tivi và 1 màn hình máy tính Samsung đã hỏng của ông K bà V cần được trả lại. 1 dao tự chế là phương tiện phạm tội, giá trị tài sản không đáng kể, cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Bị cáo Phạm Đức C phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Đức C **2 (hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại ông K, bà V 1 tivi Samsung và 1 màn hình máy tính Samsung đã hỏng. Tịch thu tiêu hủy 1 dao tự chế.

Các đồ vật trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, ngày 16/10/2018.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Thái Thụy;
- Công an Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Hồ sơ vụ án.
- Lưu HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Toàn Nghĩa